

Bản án số: 258/2019/HS-ST
Ngày 29 - 10 - 2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BẮC NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Hồng;

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Ngọc Tráng;

Bà Nguyễn Thị Liên.

- Thư ký phiên tòa: Ông Vũ Mạnh, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Bắc Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Ninh tham gia phiên tòa: Ông Trần Mạnh Hà - Kiểm sát viên.

Ngày 29/10/2019 tại trụ sở, Tòa án nhân dân thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh đưa ra xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 234/2019/TLST-HS, ngày 30/8/2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 256/2019/QĐXXST-HS ngày 10/10/2019 và Thông báo thay đổi thời gian xét xử số 130/2019/TB-HS ngày 21/10/2019 đối với các bị cáo:

1. Mã Văn S, sinh năm 1997; Nơi cư trú: Thôn L, xã Đ, huyện T, tỉnh Lạng Sơn; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 7/12; Dân tộc: Nùng; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Mã Văn P, sinh năm 1961 và bà Mỗ Thị L, sinh năm 1960; Vợ, con: Chưa có;

Tiền án, tiền sự: Không;

Nhân thân:

Tại bản án số 67/2013/HSPT ngày 25/10/2013 của Tòa án nhân dân tỉnh Lạng Sơn xử phạt 3 năm 6 tháng tù về tội “Cướp tài sản”. Ra trại ngày 31/8/2015 (đã chấp hành xong toàn bộ bản án).

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 07/5/2019 đến nay, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Ninh; Có mặt.

2. Đinh Văn T, sinh năm 1998; Nơi cư trú: Thôn Đ, xã B, huyện Q, tỉnh Bắc Ninh; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 10/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Đinh Văn Ké, sinh năm 1971 và bà Nguyễn Thị Đính, sinh năm 1971; Có vợ: Nguyễn Thị Khương, sinh năm 2000 và có 01 con: sinh năm 2019;

Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân:

Tại bản án số 09/2014/HSST ngày 21/11/2014 của Tòa án nhân dân huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh xử phạt 24 tháng tù về tội “Cướp giật tài sản”.

Tại bản án số 41/2014/HSST ngày 27/11/2014 của Tòa án nhân dân thành phố Bắc Ninh xử phạt 20 tháng tù về tội “Cướp giật tài sản”. Tổng hợp hình phạt buộc T phải chấp hành hình phạt của 2 bản án là 3 năm 8 tháng tù. Ra trại ngày 21/4/2017 (đã chấp hành xong toàn bộ bản án).

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 02/7/2019 đến nay, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Ninh; Có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo Mã Văn S: Ông Nguyễn Văn Hải, trợ giúp viên pháp lý, Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Bắc Ninh; Có mặt.

Bị hại: Triệu Thị Mai L, sinh năm 1997, Nơi cư trú: N, xã Đ, huyện Q, tỉnh Cao Bằng; Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 21h45 phút ngày 06/5/2019, tổ công tác Công an phường Đáp Cầu phối hợp với Công an xã Nam Sơn tuần tra kiểm soát tại khu vực chợ Đa Cầu, xã Nam Sơn, thành phố Bắc Ninh phát hiện 02 thanh niên điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Jupiter màu đen, BKS 12T1 – 147.61 có biểu hiện nghi vấn nên T hành kiểm tra hành chính. Quá trình kiểm tra thanh niên ngồi sau bỏ chạy, còn đối tượng điều khiển xe khai tên Mã Văn S, sinh năm 1997, HKTT: Thôn L, xã Đ, huyện T, tỉnh Lạng Sơn không xuất trình được giấy tờ tùy thân. Tổ công tác kiểm tra trong cốp xe mô tô phát hiện thấy có 01 điện thoại di động nhãn hiệu Huawei Y9 màu đen. Tổ công tác đã yêu cầu S về trụ sở làm việc. Quá trình làm việc, S đã khai nhận hành vi cướp giật chiếc điện thoại di động trên tại khu công nghiệp Quế Võ.

Tại cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Bắc Ninh, S khai nhận cùng đi cướp giật chiếc điện thoại trên còn có đối tượng tên là Đinh Văn T, sinh năm 1998, HKTT: Thôn Đ, xã B, huyện Q, tỉnh Bắc Ninh cùng tham gia.

Ngày 07/5/2019, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Bắc Ninh đã ra Lệnh bắt để tạm giam đối với Mã Văn S và tạm giữ của S: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Huawei Y9 màu đen; 01 xe mô tô nhãn hiệu Jupiter màu đen, BKS 12T1 – 147.61; 01 đăng ký xe mô tô 12T1 – 147.61; 01 CMTND mang tên Mã Văn S; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 màu trắng và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 110i màu đen.

Ngày 02/7/2019, T biết rõ hành vi phạm tội của mình là vi phạm pháp luật, không thể trốn tránh được nên đã đến cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Bắc Ninh để đầu thú.

Ngày 07/6/2019, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Bắc Ninh đã ra Yêu cầu định giá tài sản đối với chiếc điện thoại di động nói trên.

Tại bản Kết luận định giá tài sản số 155/KL-HĐ ngày 11/6/2019 của Hội đồng định giá - Ủy ban nhân dân thành phố Bắc Ninh kết luận:

Điện thoại di động nhãn hiệu Huawei Y9, màu đen, đã qua sử dụng có giá 4.200.000 đồng.

Ngày 27/7/2019, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Bắc Ninh đã trả lại cho chị L chiếc điện thoại di động nói trên.

Với nội dung vụ án như trên, bản Cáo trạng số: 192/CT - VKSNDTPBN ngày 30/8/2019 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Ninh đã truy tố Mã Văn S và Đinh Văn T về tội "Cướp giật tài sản" theo Điểm d, Khoản 2, Điều 171 của Bộ luật hình sự.

Quá trình xét hỏi tại phiên tòa các bị cáo đã khai nhận: Khoảng 19h ngày 06/5/2019, S gọi điện thoại cho Đinh Văn T, sinh năm 1998, HKTT: Thôn Đ, xã B, huyện Q, tỉnh Bắc Ninh bảo T “Anh ơi lượn lơ tí đi” – ý S rủ T đi lang quanh ngoài đường xem ai để tài sản sơ hở thì cướp giật, T đồng ý. Khoảng 19h30 phút cùng ngày T đến phòng trọ của S tại Làng Giang, Phường Liễu, Quê Võ, Bắc Ninh đón S. Sau đó, S điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Jupiter màu đen, BKS 12T1 – 147.61 của S chở T ngồi đằng sau đi lòng vòng tại khu công nghiệp Quê Võ thuộc phường Vân Dương, thành phố Bắc Ninh. Khi T và S đi đến khu vực trước cổng công ty Seiko thì T quan sát thấy chị Triệu Thị Mai L, sinh năm 1997, HKTT: N, xã Đ, huyện Q, tỉnh Cao Bằng đi xe đạp cùng chiều, lòng xe đạp phía trước có để chiếc ba lô màu đen. Lúc này, T và S thống nhất cướp giật chiếc ba lô của chị L. T bảo S lái xe quay lại. Sau đó, S điều khiển xe mô tô quay lại, đi từ phía sau áp sát về phía bên trái của chị L để T ngồi đằng sau dùng tay phải giật chiếc ba lô từ lòng xe. Khi bị T giật ba lô chị L hô “cướp, cướp” (chị L không bị ngã). Sau khi giật được ba lô, S điều khiển xe bỏ chạy về phòng trọ của S. Trên đường đi, T có kiểm tra thấy trong ba lô của chị L có 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Huawei Y9 màu đen và một số tiền 400.000 đồng. Khi về đến phòng trọ T đưa cho S 400.000 đồng và chiếc điện thoại của chị L. Số tiền này S và T đã ăn tiêu hết. Sau đó, S và T rủ nhau đi chơi tại khu vực chợ Đa Cầu, xã Nam Sơn, thành phố Bắc Ninh thì bị kiểm tra, phát hiện như trên.

Cơ quan điều tra đã thu giữ, tạm giữ vật chứng đảm bảo theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Ninh thực hành quyền công tố, sau khi phân tích tính chất, mức độ hành vi phạm tội cũng như nhân thân của các bị cáo vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố các bị cáo về tội “Cướp giật tài sản” và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: Điểm d, Khoản 2, Điều 171; Điểm s, Khoản 1, Khoản 2, Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Mã Văn S và bị cáo Đinh Văn T mỗi bị cáo từ 42 đến 48 tháng tù.

Xử lý vật chứng: Tịch thu sung quỹ Nhà nước: 01 xe mô tô nhãn hiệu Jupiter màu đen, BKS 12T1 – 147.61 và 01 đăng ký xe mô tô 12T1 – 147.61; 01

điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 màu trắng và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 110i màu đen là phương tiện phạm tội. Trả cho bị cáo S 01 CMTND mang tên Mã Văn S.

Về trách nhiệm dân sự: Không đặt ra.

Cũng tại phiên tòa, Người bào chữa cho bị cáo trình bày bản luận cứ, đồng ý với bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Ninh đã truy tố bị cáo Mã Văn S ra Tòa án để xét xử về tội Cướp giật tài sản theo Điểm d, Khoản 2, Điều 171 Bộ luật hình sự. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét đến nhân thân của bị cáo Mã Văn S là người dân tộc, thuộc vùng đặc biệt khó khăn theo quy định của Chính phủ, thành khẩn khai báo là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại Điểm s, Khoản 1, Khoản 2, Điều 51 Bộ luật hình sự để cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất.

Các bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình như bản cáo trạng đã truy tố là đúng. Các bị cáo không tham gia tranh luận với đại diện Viện kiểm sát mà chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa hôm nay là hoàn toàn phù hợp với lời khai của các bị cáo, lời khai của bị hại tại Cơ quan điều tra và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án cùng vật chứng thu giữ, Hội đồng xét xử xét thấy đã có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 19h30 phút ngày 06/5/2019, tại khu vực trước cổng công ty Seiko, khu công nghiệp Quế Võ, thuộc phường Vân Dương, thành phố Bắc Ninh, Mã Văn S có hành vi điều khiển xe mô tô điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Jupiter màu đen, BKS 12T1 – 147.61 áp sát bên trái để Đinh Văn T dùng tay phải giật chiếc ba lô ở lòng xe đạp phía trước của chị Triệu Thị Mai L nhằm chiếm đoạt của chị L chiếc điện thoại di động Huawei Y9 màu đen, trị giá 4.200.000 đồng và 400.000 đồng của chị L. Tổng giá trị tài sản mà S và T chiếm đoạt của chị L là 4.600.000 đồng nhằm mục đích bán lấy tiền ăn tiêu. Vì vậy, Mã Văn S và Đinh Văn T bị Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Ninh truy tố về tội “Cướp giật tài sản” theo Điểm d, Khoản 2, Điều 171 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội đã xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản được pháp luật bảo vệ, gây nguy hiểm tới tính mạng, sức khỏe người bị hại, gây mất trật tự trị an trên địa bàn thành phố, gây tâm lý hoang mang, lo lắng trong quần chúng nhân dân. Do vậy, cần phải có một hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của các bị cáo nhằm giáo dục bị cáo riêng và phòng ngừa chung.

Xét về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo thì thấy: Cả hai bị cáo đều là người có nhân thân xấu, đều đã bị xét xử. Bị cáo Mã Văn S đã bị 01 lần xét xử, tại bản án số 67/2013/HSPT ngày

25/10/2013 của Tòa án nhân dân tỉnh Lạng Sơn xử phạt 3 năm 6 tháng tù về tội “Cướp tài sản”. Bị cáo Đinh Văn T đã 02 lần bị xét xử. Tại bản án số 09/2014/HSST ngày 21/11/2014 của Tòa án nhân dân huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh xử phạt 24 tháng tù về tội “Cướp giật tài sản”; Tại bản án số 41/2014/HSST ngày 27/11/2014 của Tòa án nhân dân thành phố Bắc Ninh xử phạt 20 tháng tù về tội “Cướp giật tài sản”. Tổng hợp hình phạt buộc T phải chấp hành hình phạt của 2 bản án là 3 năm 8 tháng tù. Ra trại ngày 21/4/2017. Các bị cáo không lấy đó làm bài học lại tiếp tục phạm tội, lần phạm tội này của các bị cáo tuy không thuộc trường hợp tái phạm nhưng chứng tỏ các bị cáo là người khó giáo dục cải tạo do vậy cần có hình phạt nghiêm khắc đối với các bị cáo để giáo dục cải tạo các bị cáo.

Xét vai trò trong vụ án này, hai bị cáo thực hiện hành vi phạm tội với vai trò đồng phạm giản đơn, không có sự cấu kết, bàn bạc, phân công kỹ lưỡng, S là người rủ T, nhưng T lại là người đến đón S, sau đó S là người điều khiển xe mô tô, còn T là người thực hiện hành vi giật chiếc ba lô của chị L. Vì vậy trong vụ án này hai bị cáo có vai trò ngang nhau.

Song trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay các bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo nên các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại Điểm s, Khoản 1, Điều 51 Bộ luật hình sự. Khi bị lực lượng Công an kiểm tra, T đã bỏ chạy, ngày 02/7/2019, T biết rõ hành vi phạm tội của mình là vi phạm pháp luật, không thể trốn tránh được nên đã đến cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Bắc Ninh để đầu thú nên T được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo Khoản 2, Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo Mã Văn S là người dân tộc thiểu số, thuộc vùng đặc biệt khó khăn nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại Khoản 2, Điều 51 Bộ luật hình sự. Vì vậy, Hội đồng xét xử thấy cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo khi lượng hình.

Sau khi xem xét, đánh giá tính chất và mức độ hành vi phạm tội cũng như nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo và xét đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Ninh là phù hợp, Hội đồng xét xử xét thấy cần phải xét xử các bị cáo bằng hình phạt tù cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định mới giúp các bị cáo cải tạo trở thành người công dân tốt cho xã hội.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại là chị L đã nhận lại tài sản bị xâm hại đến nay không có ý kiến hay yêu cầu bồi thường gì thêm nên Hội đồng xét xử không đề cập xem xét giải quyết.

Về xử lý vật chứng:

Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Jupiter màu đen, BKS 12T1 – 147.61; 01 đăng ký xe mô tô 12T1 – 147.61; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 5 màu trắng và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 110i màu đen là công cụ, phương tiện dùng vào việc phạm tội nên cần tịch thu sung quỹ Nhà nước. Trả lại bị cáo S 01 CMTND mang tên Mã Văn S.

Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Mã Văn S, Đinh Văn T phạm tội "Cướp giật tài sản".

Áp dụng Điều d, Khoản 2, Điều 171; Điều s, Khoản 1, Khoản 2, Điều 51; Điều 38; Điều 47 Bộ luật hình sự. Điều 106; Điều 136; Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự. Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án:

Xử phạt Mã Văn S 42 (bốn mươi hai) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam 07/5/2019.

Xử phạt Đinh Văn T 42 (bốn mươi hai) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam 02/7/2019.

Quyết định tạm giam các bị cáo 45 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm để đảm bảo thi hành án.

Tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 mô tô nhãn hiệu Jupiter màu đen, BKS 12T1 – 147.61; 01 đăng ký xe mô tô 12T1 – 147.61; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 màu trắng và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 110 i màu đen là công cụ, phương tiện dùng vào việc phạm tội.

Trả lại bị cáo Mã Văn S 01 CMTND mang tên Mã Văn S;

Về án phí: Mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ tiền án phí HSST.

Về quyền kháng cáo: Các bị cáo, Người bào chữa có mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm;

Bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định pháp luật./.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Bắc Ninh;
- VKSND TP Bắc Ninh;
- TAND tỉnh Bắc Ninh;
- Thi hành án dân sự TP Bắc Ninh;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ, văn phòng.

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Văn Hồng